

TTĐT(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44 /2016/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2016

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ...C..... Ngày: 24/10/16.....

QUYẾT ĐỊNH
Về lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật bảo vệ và phát triển rừng năm 2004;
Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thi hành Luật bảo vệ và phát triển rừng;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về tổ chức lực lượng, nhiệm vụ, quyền hạn, đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ và chế độ đối với lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với:

1. Ban quản lý rừng đặc dụng, Ban quản lý rừng phòng hộ không có tổ chức Kiểm lâm.
2. Doanh nghiệp, tổ chức không thuộc lực lượng vũ trang được nhà nước giao, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách

1. Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách phải thực hiện đúng quy định tại Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách do chủ rừng thành lập và quản lý trực tiếp; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ về quản lý bảo vệ rừng của cơ quan Kiểm lâm sở tại.

Chương II

TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA LỰC LƯỢNG BẢO VỆ RỪNG CHUYÊN TRÁCH

Điều 4. Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách

1. Chủ rừng quy định tại khoản 1, 2 Điều 2 Quyết định này được thành lập lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách.
2. Tiêu chuẩn của người được giao nhiệm vụ bảo vệ rừng chuyên trách
 - a) Có phẩm chất đạo đức tốt;
 - b) Đủ 18 tuổi trở lên, có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ rừng;
 - c) Ưu tiên đối với người là đồng bào dân tộc thiểu số và người dân sinh sống tại địa bàn, người đã được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý bảo vệ rừng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách

1. Nhiệm vụ:

- a) Tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn các hành vi phá rừng, khai thác lâm sản, săn bắt động vật rừng, lấn chiếm rừng, đất rừng trái pháp luật và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng thuộc phạm vi diện tích được giao;
- b) Thực hiện các biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng;
- c) Kịp thời báo cáo với chủ rừng và cơ quan chức năng về tình hình bảo vệ rừng được giao; chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của chủ rừng và kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan Kiểm lâm;
- d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do chủ rừng giao.

2. Quyền hạn

Khi phát hiện hành vi vi phạm về quản lý bảo vệ rừng trong phạm vi diện tích được giao, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách có trách nhiệm lập biên bản kiểm tra ban đầu, bảo vệ hiện trường, tang vật vi phạm kịp thời báo cáo với cán bộ, cơ quan có thẩm quyền lập biên bản xử lý theo quy định; trong trường hợp cần thiết được sử dụng công cụ hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều 7 Quyết định này và theo quy định của pháp luật.

3. Trong khi làm nhiệm vụ lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách phải mặc đồng phục theo quy định.